

QUẢN LÝ THUẾ ĐỐI VỚI HỘ KINH DOANH Ở VIỆT NAM TRONG BỐI CẢNH MỚI

TS. Nguyễn Đình Chiến*

Tại Việt Nam, các hộ kinh doanh (HKD) có đóng góp quan trọng vào Tổng sản phẩm quốc nội (GDP) và tạo ra nhiều việc làm, tuy nhiên, đóng góp của khu vực này vào ngân sách nhà nước vẫn còn hạn chế, phản ánh những bất cập trong mô hình quản lý thuế truyền thống. Lộ trình chuyển đổi sang áp dụng bắt buộc hóa đơn điện tử (HDDT) được khởi tạo từ máy tính tiền và xóa bỏ cơ chế thuế khoán đặt ra yêu cầu cấp thiết về việc chuyển đổi sang cơ chế kê khai dựa trên dữ liệu giao dịch thực tế. Bài viết phân tích thực trạng quản lý thuế đối với HKD, đánh giá các thách thức tác động đến HKD và cơ quan thuế, đồng thời đề xuất các giải pháp khả thi nhằm nâng cao hiệu quả quản lý thuế đối với HKD trong bối cảnh mới.

• Từ khóa: hộ kinh doanh, quản lý thuế, hóa đơn điện tử, thuế khoán, kê khai thuế, chuyển đổi số.

In Vietnam, household businesses (HBs) play a significant role in contributing to the Gross Domestic Product (GDP) and creating employment opportunities; however, their contribution to the state budget remains limited, reflecting inherent shortcomings in the traditional tax administration model. The roadmap for transitioning to the mandatory adoption of e-invoices (e-invoice) generated from cash registers and the abolition of the presumptive tax regime has created an urgent need to shift toward a declaration-based tax mechanism grounded in actual transaction data. This paper analyzes the current status of tax administration for household businesses, assesses the key challenges faced by both taxpayers and tax authorities, and proposes feasible policy solutions to enhance the efficiency and effectiveness of tax administration for household businesses in the new context.

• Key words: household business; tax administration; electronic invoice; presumptive tax; tax declaration; digital transformation.

Ngày nhận bài: 05/10/2025

Ngày gửi phản biện: 08/10/2025

Ngày duyệt đăng: 28/10/2025

DOI: <https://doi.org/10.71374/jfar.v25.i299.16>

1. Đặt vấn đề

HKD luôn là một bộ phận năng động và quan trọng hàng đầu trong nền kinh tế Việt Nam, với đóng góp ước tính khoảng 30% đến 33% GDP và tạo việc làm cho trên 10 triệu lao động. Tuy nhiên, quy mô và vai trò này lại không tương xứng với mức đóng góp trong nguồn thu ngân sách nhà nước, khi khu vực này chỉ chiếm khoảng 1,6% tổng thu (Nhân Dân, 2025). Sự chênh lệch đáng kể này thể hiện những hạn chế căn

bản trong phương thức quản lý thuế truyền thống. Cụ thể, việc chủ yếu xác định nghĩa vụ thuế theo phương pháp khoán đối với HKD cùng với các yếu kém trong thực hiện hoá đơn, chứng từ của HKD đã khiến công tác quản lý thuế thiếu tính minh bạch và khách quan, tạo kẽ hở cho tình trạng thất thu thuế và làm giảm tính công bằng của hệ thống thuế.

Lộ trình áp dụng HDDT khởi tạo từ máy tính tiền và chấm dứt phương pháp khoán thuế từ năm 2026 được coi là bước ngoặt lớn trong quản lý thuế đối với HKD. Sự chuyển đổi sang một cơ chế kê khai thuế, xác định nghĩa vụ thuế trên cơ sở thực tế hoạt động kinh doanh và các thông tin giao dịch minh bạch được xem là một yêu cầu cấp thiết để khắc phục tình trạng thất thu và nâng cao tính tuân thủ thuế. Bối cảnh mới này không chỉ đặt ra thách thức lớn về sự thích ứng cho HKD, mà còn đòi hỏi ngành thuế phải xây dựng một phương thức quản lý thuế mới hiệu quả, vừa đảm bảo mục tiêu thu ngân sách, vừa hỗ trợ HKD phát triển bền vững.

Xuất phát từ thực tiễn đó, bài viết tập trung phân tích các nội dung chính: (i) Đánh giá thực trạng quản lý thuế đối với HKD; (ii) Phân tích bối cảnh mới và những thách thức đặt ra cho HKD và cơ quan thuế; (iii) Đề xuất các giải pháp cụ thể nhằm nâng cao hiệu quả quản lý thuế đối với HKD trong bối cảnh mới.

2. Hộ kinh doanh và thực trạng quản lý thuế đối với hộ kinh doanh ở Việt Nam hiện nay

2.1. Đặc điểm pháp lý và vai trò kinh tế của HKD

Theo quy định tại Luật Doanh nghiệp 2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành, HKD là cá nhân hoặc các thành viên hộ gia đình đăng ký thực hiện hoạt động kinh doanh. HKD không có tư cách pháp nhân và phải chịu trách nhiệm bằng toàn bộ tài sản của mình đối với mọi hoạt động kinh doanh.

* Học viện Tài chính; email: nguyendinhchien@hvtc.edu.vn

HKD đóng vai trò quan trọng trong nền kinh tế Việt Nam, tạo việc làm và sinh kế cho hàng triệu người lao động, góp phần giảm nghèo và ổn định xã hội. Với tính linh hoạt cao, HKD thúc đẩy sản xuất, thương mại, dịch vụ, đáp ứng nhanh chóng nhu cầu đa dạng của thị trường nội địa và tham gia vào chuỗi cung ứng. HKD còn là bệ phóng cho các doanh nghiệp nhỏ và vừa trong tương lai, nuôi dưỡng tinh thần khởi nghiệp.

2.2. Thực trạng quản lý thuế đối với hộ kinh doanh

Quản lý đăng ký thuế: Đăng ký thuế là bước đầu tiên và bắt buộc đối với mọi HKD. Hiện nay, thủ tục đăng ký thuế được đơn giản hóa với nhiều hình thức: trực tiếp tại cơ quan thuế, qua đường bưu điện hoặc trực tuyến thông qua Cổng dịch vụ công quốc gia/ Cổng thông tin điện tử của Cục Thuế. Từ năm 2025, việc đăng ký thuế sẽ được triển khai toàn diện theo hình thức trực tuyến, tích hợp với định danh điện tử, giúp rút ngắn thời gian và chi phí đăng ký. Tuy nhiên, dữ liệu về HKD vẫn còn phân tán và chưa đạt được sự đồng nhất giữa các cấp quản lý. Một bộ phận lớn HKD hoạt động kinh doanh chưa đăng ký hoặc đăng ký không đầy đủ, dẫn đến thiếu hụt thông tin nền tảng để quản lý tổng thể. Việc thiếu cơ sở dữ liệu liên thông cũng khiến cơ quan thuế khó khăn trong việc theo dõi biến động doanh thu, tính mùa vụ và các hoạt động giao dịch thực tế của HKD.

Xác định nghĩa vụ thuế, nộp thuế: Việc xác định nghĩa vụ thuế đối với HKD được thực hiện theo hai phương pháp chủ yếu: phương pháp kê khai và phương pháp khoán. Theo phương pháp kê khai, các HKD thực hiện kê khai thuế theo mẫu biểu do Bộ Tài chính ban hành; nộp tờ khai và nộp thuế theo tháng hoặc quý tùy theo quy mô và ngành nghề. Đối với HKD nộp thuế theo phương pháp khoán, cơ quan thuế căn cứ vào hồ sơ khai thuế, kết quả điều tra, thẩm định để ấn định một mức doanh thu và số thuế phải nộp trong một kỳ (thường là một năm). HKD sẽ nộp số thuế này định kỳ hàng tháng hoặc hàng quý.

Phương pháp khoán có những ưu điểm cơ bản là thủ tục đơn giản, dễ hiểu, phù hợp với khả năng của đa số HKD, giảm chi phí tuân thủ. Tuy nhiên, phương pháp này lại có nhiều nhược điểm như: (i) Thiêu minh bạch do việc ấn định doanh thu thường mang tính chủ quan, dựa trên ước tính và thỏa thuận; (ii) Gây thất thu thuế do doanh thu ấn định thường thấp hơn nhiều so với doanh thu thực tế; (iii) Bất bình đẳng khi có sự chênh lệch về nghĩa vụ thuế giữa các HKD có cùng quy mô, ngành nghề nhưng ở các địa bàn khác nhau...

Hình thức nộp thuế đang dần chuyển từ nộp trực tiếp tại kho bạc nhà nước sang nộp điện tử thông qua

ngân hàng thương mại hoặc cổng thanh toán trực tuyến. Sự chuyển đổi này giúp tiết kiệm đáng kể thời gian và chi phí đi lại cho HKD, đồng thời giảm tải công việc cho cơ quan thuế.

Kiểm tra thuế: Cơ quan thuế đang áp dụng quản lý rủi ro trong kiểm tra thuế, tập trung nguồn lực vào những HKD có dấu hiệu rủi ro cao. Tuy nhiên, với số lượng hàng triệu HKD đang thuộc diện quản lý nhưng chưa có đủ dữ liệu để phân loại chính xác các đối tượng cần kiểm tra, cùng với phần lớn giao dịch vẫn được thực hiện bằng tiền mặt và không có hóa đơn, chứng từ đầy đủ nên việc giám sát, kiểm tra vẫn là một bài toán hết sức khó khăn, kém hiệu quả.

Ngoài ra, các nội dung quản lý thuế khác đối với HKD như tuyên truyền, hỗ trợ; quản lý nợ thuế và cưỡng chế nợ thuế được thực hiện theo các quy định liên quan.

3. Bối cảnh mới và những thách thức đặt ra

3.1. Những thay đổi trong chính sách quản lý

Áp dụng HĐĐT khởi tạo từ máy tính tiền: Theo Nghị định 70/2025/NĐ-CP ngày 20/3/2025 của Chính phủ, từ ngày 01/6/2025, HKD có doanh thu hàng năm từ 1 tỷ đồng trở lên và cung cấp hàng hóa, dịch vụ trực tiếp đến người tiêu dùng sẽ bắt buộc phải sử dụng HĐĐT khởi tạo từ máy tính tiền có kết nối dữ liệu với cơ quan thuế. Đây là một bước đột phá quan trọng trong việc số hóa hoạt động quản lý thuế đối với HKD. Việc áp dụng HĐĐT sẽ tạo ra tiền đề góp phần giảm thất thu thuế, tạo sân chơi công bằng, hiện đại hóa hoạt động kinh doanh và nâng cao hiệu quả quản lý thuế.

Bãi bỏ thuế khoán từ 2026: Việc chấm dứt cơ chế thuế khoán kể từ ngày 01/01/2026 (theo Nghị quyết 198/2025/QH15 ngày 17/5/2025 của Quốc hội) đánh dấu sự kết thúc của một cơ chế quản lý lạc hậu và mở ra các cơ hội nâng cao hiệu quả quản lý. Khi đó, HKD phải nộp thuế theo kê khai và phải tự chịu trách nhiệm xác định nghĩa vụ thuế dựa trên doanh thu, chi phí thực tế; đồng thời buộc HKD phải hoàn thiện hệ thống sổ sách, chứng từ, thúc đẩy sự minh bạch hóa và chuyên nghiệp hoá quản trị.

Các thay đổi liên quan:

- Trách nhiệm tham gia bảo hiểm xã hội (BHXH) bắt buộc: Từ ngày 1/7/2025, chủ HKD có đăng ký kinh doanh sẽ thuộc diện tham gia BHXH bắt buộc theo quy định của Luật BHXH năm 2024 và các văn bản hướng dẫn.

- Quản lý thuế đối với Thương mại điện tử (TMĐT): Ngày 9/6/2025, Chính phủ ban hành Nghị định số 117/2025/NĐ-CP quy định quản lý thuế đối

với hoạt động kinh doanh trên nền tảng thương mại điện tử, nền tảng số của hộ, cá nhân. Trong đó, có quy định đẩy mạnh triển khai HĐĐT và giao Công an xã, phường đồng hành cùng ngành thuế kiểm tra, xác minh hoạt động kinh doanh không khai báo. Việc này cho thấy sự tập trung của cơ quan quản lý trong việc chống thất thu thuế trong nền kinh tế số.

3.2. Thách thức đặt ra đối với HKD và cơ quan thuế

Đối với hộ kinh doanh: Việc áp dụng HĐĐT, bãi bỏ thuế khoán và các chính sách khác liên quan là một hệ quả tất yếu của quá trình hoàn thiện thể chế, hướng tới sự công bằng và minh bạch. Tuy nhiên, nó cũng đồng nghĩa với việc hàng triệu HKD sẽ phải đối mặt với nhiều thách thức mới như:

- **Tăng chi phí tuân thủ:** Ngoài việc phải trang bị máy tính tiền đạt chuẩn, HKD còn phát sinh chi phí cho phần mềm kế toán, thuê kế toán viên hoặc sử dụng dịch vụ kế toán thuế. Điều này làm giảm lợi nhuận vốn đã mỏng của nhiều HKD. Theo Khảo sát của VCCI năm 2025 với 1.368 HKD, có 66% số HKD được khảo sát dự kiến chi phí vận hành tăng, 64% lo ngại nhuận giảm.

- **Hạn chế về kỹ năng công nghệ và kế toán:** mức độ tiếp cận và sử dụng công nghệ của HKD còn thấp và không đồng đều sẽ gặp khó khi triển khai HĐĐT. Theo số liệu khảo sát của VCCI (2025), có 73% số HKD được khảo sát thiếu kiến thức và kỹ năng công nghệ, 90% khó thay đổi thói quen cũ. Bên cạnh đó, kỹ năng kế toán hầu như còn yếu và thiếu, khó có khả năng lập báo cáo tài chính hay các tờ khai thuế phức tạp.

- **Xu hướng thu hẹp quy mô hoặc ngừng kinh doanh:** một bộ phận HKD, để tránh các nghĩa vụ mới, có ý định chủ động chia nhỏ, thu hẹp hoạt động hoặc thậm chí ngừng kinh doanh. Điều này có thể gây xáo trộn thị trường và ảnh hưởng đến đời sống của một bộ phận người dân.

- **Áp lực từ BHXH bắt buộc:** Khoản đóng BHXH sẽ trở thành một chi phí phát sinh, khiến bài toán kinh doanh trở nên khó khăn hơn, đặc biệt trong bối cảnh kinh tế còn nhiều thách thức.

Đối với cơ quan thuế: Bối cảnh mới nói trên không chỉ gây khó khăn cho bản thân HKD mà còn là thách thức không nhỏ cho cơ quan thuế về nhiều mặt:

- **Sức ép về hạ tầng công nghệ thông tin:** Hệ thống máy chủ, đường truyền của cơ quan thuế phải đảm bảo đủ mạnh để tiếp nhận, lưu trữ và xử lý lượng dữ liệu khổng lồ từ HĐĐT của HKD. Nếu không đảm bảo được, việc quá tải, sự cố kỹ thuật là điều rất dễ xảy ra.

- **Năng lực của cán bộ thuế:** Cán bộ thuế không chỉ cần am hiểu pháp luật mà còn phải thành thạo công nghệ để hướng dẫn, hỗ trợ kỹ thuật cho HKD.

- **Nguy cơ thất thu thuế vẫn còn hiện hữu:** Nếu không quản lý chặt chẽ, thất thu thuế vẫn xảy ra khi HKD có các hành vi như thông đồng với khách hàng, không xuất hóa đơn, sử dụng nhiều máy tính tiền...

- **Thách thức trong tuyên truyền, hỗ trợ HKD:** việc truyền tải đầy đủ, dễ hiểu các quy định mới đến hàng triệu HKD với đặc thù đa dạng về trình độ, địa bàn là một thách thức về năng lực, nhân lực và nguồn lực tài chính đối với cơ quan thuế.

4. Giải pháp nâng cao hiệu quả quản lý thuế đối với HKD

4.1. Hoàn thiện khung pháp lý và chính sách

- **Phân loại HKD và áp dụng chế độ quản lý phù hợp:** Thiết lập các tiêu chí phân loại rõ ràng (doanh thu, ngành nghề, tuân thủ) để phân loại HKD đang thuộc diện nộp thuế, áp dụng các chế độ quản lý, hỗ trợ và kiểm tra phù hợp từng đối tượng. Chẳng hạn, nhóm quy mô lớn, bắt buộc áp dụng kê khai chi tiết và HĐĐT ngay, tiến tới quản lý thuế như các doanh nghiệp nhỏ, siêu nhỏ; nhóm quy mô trung bình khuyến khích sử dụng HĐĐT (nếu chưa đến ngưỡng), nhận hỗ trợ về phần mềm, đào tạo và có lộ trình chuyển đổi kéo dài hơn; nhóm rất nhỏ, doanh thu thấp áp dụng chế độ sổ sách tối thiểu, thủ tục kê khai đơn giản và được miễn giảm nhất định trong giai đoạn đầu...

- **Có lộ trình và chính sách hỗ trợ chuyển đổi:** Ban hành cơ chế hỗ trợ chi phí cho HKD thuộc diện bắt buộc chuyển đổi trong năm đầu tiên; phối hợp với các hiệp hội, nhà cung cấp giải pháp để hỗ trợ cung cấp phần mềm kế toán miễn phí, giá rẻ cho HKD và các hỗ trợ trong đào tạo, sử dụng.

- **Đồng bộ quy định kế toán HKD:** Ban hành, hoàn thiện quy định về sổ sách kế toán tối thiểu, đơn giản hóa, dễ áp dụng cho HKD, tạo cơ sở cho việc kê khai nghĩa vụ thuế.

- **Thiết kế cơ chế khuyến khích tuân thủ tự nguyện thông qua miễn, giảm xử phạt trong giai đoạn đầu cho HKD chủ động chuyển đổi.** Nhà nước cũng cần giám sát tác động xã hội của quá trình chuyển đổi, theo dõi biến động việc làm và quy mô hộ, sẵn sàng can thiệp bằng gói hỗ trợ khi có dấu hiệu suy giảm hoạt động...

4.2. Đẩy mạnh chuyển đổi số trong quản lý thuế

- **Xây dựng và liên thông hệ thống dữ liệu phục vụ quản lý thuế:** Đây là quá trình kết nối và chia sẻ dữ liệu giữa các hệ thống công nghệ khác nhau để tạo ra một bức tranh toàn cảnh về hoạt động kinh doanh

của hộ. Hệ thống HĐĐT được kết nối với hệ thống kê khai thuế và liên thông với dữ liệu từ các ngân hàng, nền tảng TMĐT và dữ liệu về điện, nước... của HKD. Việc này giúp cơ quan thuế có thể đối chiếu doanh thu thực tế từ hóa đơn với các luồng giao dịch tài chính và lưu lượng sử dụng cơ sở vật chất, từ đó phát hiện các trường hợp kê khai không trung thực.

- Xây dựng nền tảng kê khai, nộp thuế tự động: Tập trung cải tiến quy trình quản lý, mẫu biểu kê khai, miễn, giảm thuế, nộp thuế theo hướng đơn giản, tự động tính toán từ dữ liệu HĐĐT và dữ liệu liên thông khác, hạn chế tối đa việc nhập liệu thủ công, tránh sai sót và giảm gánh nặng chi phí tuân thủ của HKD.

- Phát triển các ứng dụng di động hỗ trợ tuân thủ thuế cho HKD: Xây dựng các ứng dụng phần mềm thiết kế riêng cho điện thoại thông minh với giao diện đơn giản và thân thiện với người dùng. Ứng dụng này sẽ cho phép HKD có thể tạo HĐĐT trực tiếp từ điện thoại, lưu trữ sổ bán hàng điện tử, tự động tính toán nghĩa vụ thuế và nộp thuế trực tuyến. Ứng dụng cũng tích hợp các chức năng hỗ trợ như video hướng dẫn từng bước và chế độ ngoại tuyến để hỗ trợ HKD ở những khu vực có kết nối mạng không ổn định.

- Đầu tư nâng cấp hạ tầng kỹ thuật và bảo mật: Đảm bảo hệ thống máy chủ đủ mạnh, có độ ổn định và bảo mật cao để xử lý, lưu trữ lượng dữ liệu lớn của hàng triệu HKD một cách an toàn và liên tục.

4.3. Tăng cường hỗ trợ, tư vấn và truyền thông

- Tổ chức các lớp tập huấn quy mô lớn, đa dạng: Phối hợp với các hiệp hội ngành nghề, tổ chức đoàn thể tại địa phương để tổ chức các buổi hướng dẫn trực tiếp và trực tuyến về sử dụng máy tính tiền, phần mềm kê khai, ghi chép sổ sách một cách chi tiết, tập trung vào kỹ năng thực tế.

- Thiết lập kênh hỗ trợ kỹ thuật chuyên nghiệp: Thiết lập các kênh hỗ trợ đa dạng bao gồm tổng đài hỗ trợ, hệ thống quản lý yêu cầu hỗ trợ trực tuyến để HKD có thể gửi yêu cầu hỗ trợ và nhận phản hồi có hệ thống. Cần có các đội tư vấn lưu động hoạt động tại các xã, phường, phối hợp chặt chẽ với chính quyền địa phương để kịp thời giải quyết các vấn đề kỹ thuật và thủ tục phát sinh ngay tại chỗ, giúp giảm thiểu các khó khăn, vướng mắc cho HKD trong quá trình tuân thủ.

- Truyền thông đa kênh, sáng tạo: Sử dụng hiệu quả các kênh truyền hình, báo chí, mạng xã hội, video ngắn, áp phích với nội dung truyền thông ngắn gọn, dễ hiểu, tập trung vào lợi ích lâu dài của việc tuân thủ (tiếp cận vốn, nâng cao uy tín kinh doanh, sự công bằng...).

4.4. Nâng cao năng lực quản lý của cơ quan thuế

- Đào tạo cán bộ thuế chuyên sâu: Tổ chức các khóa đào tạo về kỹ năng sử dụng công nghệ mới, kỹ năng phân tích dữ liệu lớn, kỹ năng giao tiếp và hỗ trợ khách hàng.

- Ứng dụng mạnh mẽ phân tích dữ liệu và trí tuệ nhân tạo: Xây dựng các mô hình phân tích rủi ro thông minh, có khả năng đối chiếu dữ liệu từ nhiều nguồn (hóa đơn điện tử, ngân hàng, điện, nước) để tự động phát hiện các giao dịch bất thường, giấu doanh thu. Cùng với đó, khung pháp lý về chia sẻ dữ liệu giữa các cơ quan phải được hoàn thiện, bảo đảm bảo vệ quyền riêng tư nhưng vẫn tạo điều kiện kết nối, chia sẻ và phối hợp hiệu quả cho hoạt động theo từng chức năng cụ thể của các cơ quan liên quan.

- Tối ưu hóa công tác thanh tra, kiểm tra: Dựa trên kết quả phân tích rủi ro, tập trung thanh tra vào một tỷ lệ nhỏ các HKD có rủi ro cao nhất, tránh gây phiền hà cho đại đa số HKD đang tuân thủ tốt, tạo môi trường kinh doanh thông thoáng.

5. Kết luận

Việc áp dụng bắt buộc HĐĐT và chấm dứt thuế khoán thực sự là một bước ngoặt lịch sử trong công tác quản lý thuế đối với HKD ở Việt Nam, phù hợp với xu thế xây dựng một hệ thống thuế minh bạch, công bằng, hiệu quả và hiện đại, góp phần quan trọng vào việc thúc đẩy khu vực kinh tế tư nhân nói chung và HKD nói riêng phát triển bền vững, chuyên nghiệp hóa.

Tuy nhiên, lộ trình cải cách cũng đặt ra không ít khó khăn, thách thức cho cả HKD và cơ quan thuế. Sự thành công của cuộc cải cách này phụ thuộc vào tính đồng bộ trong việc triển khai các nhóm giải pháp về hoàn thiện thể chế, đẩy mạnh chuyển đổi số, tăng cường hỗ trợ và nâng cao năng lực quản lý. Quan trọng hơn cả, cần có sự đồng hành, chia sẻ và thấu hiểu giữa Nhà nước, cơ quan thuế và cộng đồng HKD để khu vực này thực sự trở thành một động lực mạnh mẽ, góp phần mở rộng nền tảng thu ngân sách và thúc đẩy tăng trưởng kinh tế bền vững cho Việt Nam trong thời gian tới.

Tài liệu tham khảo:

- Bộ Tài chính (2024), Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách nhà nước năm 2023 và dự toán ngân sách năm 2024.
- Chính phủ (2025), Nghị định số 70/2025/NĐ-CP ngày 20/3/2025 quy định về Hóa đơn điện tử đối với hoạt động kinh doanh của hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh.
- Chính phủ (2025), Nghị định số 117/2025/NĐ-CP ngày 9/6/2025 quy định quản lý thuế đối với hoạt động kinh doanh trên nền tảng thương mại điện tử, nền tảng số của hộ, cá nhân.
- Nhân Dân (2025), Cơ hội để chuyển đổi hộ kinh doanh thành doanh nghiệp, từ: <https://nhandan.vn/co-hoi-de-chuyen-doi-ho-kinh-doanh-thanh-doanh-nghiep-post895429.html>, Truy cập ngày 3/10/2025.
- Quốc hội (2025), Nghị quyết số 198/2025/QH15 ngày 17/5/2025 về một số giải pháp tài khóa, tiền tệ hỗ trợ Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội.
- VCCI (2025), Báo cáo khảo sát tác động của chính sách thuế mới đến hộ kinh doanh.